

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/HS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng;

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Diệp Tú Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 - 11 - 2024, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Thị H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 168/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. ĐỖ THỊ H (tên gọi khác: B), sinh năm: 1983, tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Khu phố B, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Minh T (Đã chết) và bà Sử Thị D; Chồng là: Hoàng Nguyên V và có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

Tại quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 12/02/2015, bị Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.000.000đ về hành vi: “Đánh bạc trái phép”. Đã nộp phạt ngày 19/10/2015.

Tạm giữ, T1 giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THỊ S, sinh năm: 1964 tại tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nữ

Nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T2 (Đã chết) và bà Đỗ Thị D1 (Đã chết); C là: Bùi Văn N và có 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

Tại quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2019, bị Công an phường B, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.000.000đ về hành vi: “Đánh bạc trái phép”. Nộp phạt ngày 14/01/2019.

Tạm giữ, T1 giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 24/01/2024, Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận tiến hành kiểm tra quầy vé số của Nguyễn Thị S thì phát hiện, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, bên trong có tin nhắn liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng tháng 8/2023, Đỗ Thị H quen biết với Nguyễn Thị S và một người tên bà N1 (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) thông qua việc lấy vé số để bán. Để kiếm thêm tiền thu nhập, H thỏa thuận với S và bà N1 bán số lô đề với hình thức “bao lô” cho các con bạc với giá 14.000đ/01 điểm rồi chuyển lại cho H với giá 12.600đ/01 điểm, bán số lô đề với hình thức “đầu đuôi”, H trích lại 10% tổng số tiền ghi được trong ngày cho S và bà N1. Sau đó, Đỗ Thị H chuyển lại cho một người có tài khoản Zalo “Phát Tài” (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) để hưởng tiền chênh lệch 10% trên tổng tiền ghi số lô đề trong ngày.

Trong hai ngày 23-24/01/2024, Đỗ Thị H và Nguyễn Thị S đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số Miền nam, cụ thể:

- Ngày 23/01/2024: Đỗ Thị H và Nguyễn Thị S đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số Miền nam (Đài V, Bến Tre, Bạc Liêu) với số tiền là 4.405.000đ, số tiền thắng là 5.600.000đ. Như vậy, số tiền đánh bạc là 10.005.000đ. Nguyễn Thị S thắng nên thu lợi bất chính số tiền 2.239.400đ, Đỗ Thị H thua nên không thu lợi.

- Ngày 24/01/2024: Đỗ Thị H và Nguyễn Thị S đã thực hiện hành vi đánh bạc

dưới hình thức ghi sổ lô đề các đài xổ số Miền nam (Đài Đ, Cần Thơ, Sóc Trăng) với số tiền là 4.488.000đ, số tiền thắng là 2.030.000đ. Như vậy, số tiền đánh bạc là 6.518.000đ.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi có kết quả xổ số các đài Miền nam, H và S chưa thực hiện việc giao nhận tiền thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện nên H và S chưa thu lợi trong ngày 24/01/2024.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Đỗ Thị H và Nguyễn Thị S là 16.523.000đ (*Mười sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn đồng*).

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 168/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thị H, tên gọi khác “Bé” và Nguyễn Thị S phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H, tên gọi khác “ Bé ” 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 05/9/2024, bị cáo Nguyễn Thị S có kháng cáo xin được hưởng án treo. Nộp bổ sung các tài liệu: Đơn xin xác nhận hoàn cảnh; phiếu X Quang của Ông Bùi Văn N (thoái hóa cột sống); Biên lai thu tiền số 0000582 ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phan Rang – T (Số tiền: 3.233.000đ).

- Ngày 11/9/2024, bị cáo Đỗ Thị H có kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo giống nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H, Nguyễn Thị S là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: bị cáo H là bị cáo đầu vụ, đã bị xử phạt hành chính, không cung cấp các tài liệu chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, không đủ cơ sở để

xem xét kháng cáo cho hưởng án treo.

Bị cáo S có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, nộp tiền thu lợi bất chính theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã lớn tuổi, hoàn cảnh khó khăn, phạm tội ít nghiêm trọng đủ điều kiện cho hưởng án treo.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị S; Sửa một phần bản án sơ thẩm số 168/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T đối với bị cáo Nguyễn Thị S; Giữ nguyên mức hình phạt 6 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo biết hành vi của mình là phạm tội, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các bị cáo Đỗ Thị H, Nguyễn Thị S kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi của mình giống nội dung của bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Trong 02 (hai) ngày, ngày 23/01/2024 và ngày 24/01/2024, trên địa bàn thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, Đỗ Thị H và Nguyễn Thị S đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề, với tổng số tiền là 16.523.000đ (Mười sáu triệu năm trăm hai mươi ba ngàn đồng).

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Thị H, Nguyễn Thị S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Đỗ Thị H, 06 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị S là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo Đỗ Thị H đánh bạc với vai trò là người khởi xướng, cầm đầu, trực tiếp thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Thị S ghi đề rồi chuyển cho bị cáo để bị cáo chuyển cho người khác (không rõ lai lịch), nhằm hưởng hoa hồng. Bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022;

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thị S là người trực tiếp ghi đề rồi chuyển cho bị cáo H để hưởng hoa hồng, vai trò có phần hạn chế hơn so với bị cáo H. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu xác định: là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, làm nghề bán vé số, được chính quyền địa phương xác nhận; Có chồng bị bệnh thoái hóa cột sống; Nộp bổ sung toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, đánh bạc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, bị cáo phạm tội 2 lần nhưng các lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có đủ các điều kiện khác cho hưởng án treo.

[3.3] Hội đồng xét xử: không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Thị H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị S; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng: giữ nguyên mức hình phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Thị S được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 Bộ luật Tố tụng hình

sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị S; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H;

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 168/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị S.

Tuyên bố: các bị cáo Đỗ Thị H, Nguyễn Thị S phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị H (tên gọi khác: Bé) 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị S 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21 - 11 - 2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

- Tiếp tục tạm giữ 3.233.000đ (Ba triệu hai trăm ba mươi ba nghìn đồng) do Nguyễn Thị S nộp theo biên lai thu tiền số 0000582 ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: bị cáo Đỗ Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21 - 11 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp.PR-TC;
- TAND Tp.PR-TC (03 bản);
- Công an Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lâm Bách**